

PHỤ LỤC 04
ĐIỀU CHỈNH BẢNG GIÁ ĐẤT SỐ 5 - GIÁ ĐẤT Ở TẠI CÁC THỊ TRẤN
(Kèm theo Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024
của UBND tỉnh)

A. ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT

1. Thị trấn Quế, huyện Kim Bảng

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí, đường, phố và ranh giới khu vực giá	Giá đất
2	Khu vực 2 (các tổ dân phố số 2,3,6,7)	
	Vị trí còn lại của tổ 6,7	1.050
3	Khu vực 3 (các tổ 1 và còn lại của tổ 2)	
	Đường Lý Thường Kiệt: Từ hộ ông Khoa tổ 2 đến hộ ông Dũng tổ 1	1.500
	Vị trí còn lại của tổ 1	1.050

4. Thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí, đường, phố và ranh giới khu vực giá	Giá đất
1	Tại các trục đường tỉnh	
b	Đường ĐT499B (<i>xã Thanh Lưu cũ</i>) Đoạn từ giáp xã Thanh Phong đến lối rẽ nhà thờ An Hòa hộ ông (bà) Quý (thửa 314, PL3)	3.000

5. Thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí, đường, phố và ranh giới khu vực giá	Giá đất
A	Thị trấn Bình Mỹ (<i>đơn vị hành chính Thị trấn Bình Mỹ cũ</i>)	
1	Khu vực 1	
a	Vị trí 1 - Đường Trần Hưng Đạo (đường QL.21A): Đoạn từ hộ ông Dũng (ngõ bà Uyên) đến hộ ông Nha (Tổ dân phố Bình Long) (Tiểu khu Bình Long cũ). - Đường Trần Tử Bình (đường ĐT497): Từ hộ ông Định (Đ12) đến đường Sắt - Đường Trần Văn Chuông (đường liên xã): Từ đường Trần Hưng Đạo đến cầu Chéo Tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ). - Đường Điện Biên Phủ (đường N3): Đoạn từ hộ ông Vương đến ngã tư giao với đường Lý Thường Kiệt.	10.000
b	Vị trí 2	

	- Các hộ liên kê Chợ Phủ - Bình Mỹ. - Dãy 2 đường Trần Hưng Đạo khu trung tâm huyện. Gồm: + Từ hộ ông Nông đến hộ ông Phóng - tổ dân phố Bình Thắng (Tiểu khu Bình Thắng cũ). + Từ sau cây xăng đến hộ bà Thu (hướng Ngân hàng) + Từ sau hiệu sách đến Nhà Văn hoá huyện. + Từ đường Trần Hưng Đạo qua Kho bạc đến hết Trường Nguyễn Khuyến. + Đường 3/2 (đường vào trụ sở UBND huyện): Từ đường Trần Hưng Đạo chạy qua Công ty Dược (đường trục huyện) đến cổng UBND huyện. - Đường gom (Nam đường sắt): Đoạn từ sau hộ ông Át đến hộ ông bà Loan Toàn (tổ dân phố Bình Nam) (Tiểu khu Bình Tiến cũ). - Các vị trí còn lại của khu đô thị mới: BA5A, BA7, A3 và A7.	5.300
c	Vị trí 3	
	- Dãy 2 đường Trần Hưng Đạo (ngõ hộ bà Uyên)	3.800
2	Khu vực 2	
a	Vị trí 1	
	- Đường trục thị trấn: + Đường Điện Biên Phủ: Đoạn từ ngã tư giao với đường Lý Thường Kiệt đến hết Xí nghiệp Thủy nông.	7.900
	+ Các hộ bám mặt đường chính khu quy hoạch BA5A và BA5B. + Đường Triều Hội (đường vào xã An Mỹ cũ): Các hộ bám mặt đường liên xã từ đường Trần Hưng Đạo chạy qua Trạm thủy nông đến hết lô BA7. + Khu quy hoạch đô thị mới phía Bắc Trường tiểu học Bình Mỹ, bám đường trục thị trấn. + Đường Lý Thường Kiệt (đường Đ4): Từ đường Trần Hưng Đạo chạy qua phía Tây Công an huyện đến hết lô A3. + Đường Nguyễn Khuyến (N2): Đoạn từ đường 3/2 đến hết Cung thiếu nhi. - Trần Hưng Đạo: + Đoạn từ hộ ông Thao - tổ dân phố Bình Thắng (Tiểu khu Bình Thắng cũ) đến đường Lý Công Bình (đường vào Đồn Xá). + Đoạn từ lối rẽ vào đường Triều Hội đến đường Trần Quốc Toàn (đường vào thôn An Tập) - Đường Trần Văn Chuông: Đoạn từ cầu Chéo Bình Thuận đến cầu Cao thôn An Thái (hết địa phận thị trấn cũ). - Đường Trần Tử Bình: Đoạn từ đường Đ12 đến hộ ông Chinh (tổ dân phố Bình Tiến) (Tiểu khu Bình Tiến cũ) hết địa phận thị trấn (cũ), giáp xã Mỹ Thọ (cũ).	6.900
b	Vị trí 2	
	+ Đường phía Nam đường Sắt: Từ hộ ông Hoàng Sơn đến hộ ông Truy. + Đường Trần Văn Chuông: Sau hộ ông Cháp (tổ dân phố Bình	3.600

	Thuận) (Tiểu khu Bình Thuận cũ) đến hộ ông Quý (tổ dân phố Bình Thành) (Tiểu khu Bình Thành cũ). + Đường Cát Tường (tức đường đê Sông Sắt): Khu phía Tây đê sông Sắt từ đường sắt đến trạm bơm An Đổ. + Đường Cát Tường: Từ mương S8 theo sông Sắt đến hết địa phận thị trấn cũ (giáp xã An Mỹ cũ) + Các vị trí còn lại của khu đô thị mới: BA5B. + Từ Trường THPT đến hết xóm ông Cửu - tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Long cũ) đến Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Lục. + Sau Trường THCS thị trấn tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Long cũ). - Đường từ UB dân số KHH gia đình và trẻ em đến giáp Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Lục (phía Bắc Công an huyện)	
c	Vị trí 3	
	- Nam đường Sắt: Từ hộ ông Truy đến hộ ông Độ (tổ dân phố Bình Thắng) (Tiểu khu Bình Thắng cũ). - Đường Điện Biên Phủ kéo dài đoạn từ hộ ông Dũng tổ dân phố Bình Long đến hết đường Điện Biên Phủ.	2.600
3	Khu vực 3	
a	Vị trí 1	
	Đường Trần Hưng Đạo: + Đoạn từ lối rẽ vào đường Lý Công Bình đến giáp xã Đồn Xá + Đoạn từ lối rẽ vào đường Trần Quốc Toản đến cầu Sắt - tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Giang cũ)	5.500
b	Vị trí 2	
	- Từ hộ ông Vọng đến hết đình Cống - tổ dân phố Bình Nam (Tiểu khu Bình Nam cũ). - Từ hộ ông Thoả đến Nhà văn hoá - tổ dân phố Bình Nam (Tiểu khu Bình Nam cũ). - Các hộ phía Tây Kênh đông - tổ dân phố Bình Tiến (Tiểu khu Bình Tiến cũ) chạy qua Trường Dân lập đến giáp địa phận xã Mỹ Thọ (cũ) - Đường Trần Văn Chuông: từ sau Nhà trẻ tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ) đến hộ ông Long tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ)	2.700
	- Đường Trần Quốc Toản: từ mương S8 đến hết địa phận thị trấn cũ (đường vào thôn An Tập). - Từ hộ ông Sơn thuộc tổ dân phố Bình Thắng (Tiểu khu Bình Thắng cũ) (PL8, thửa 132) xóm ông Phán đến hết hộ ông Dương (thửa 214, PL8) tổ dân phố Bình Thắng (Tiểu khu Bình Thắng cũ). - Phía Nam đường Sắt: Từ cầu An Tập đến Nhà máy nước Bình Mỹ	2.700
4	Khu vực 4	
a	Vị trí 1	

	- Đường từ đường sắt (hộ ông Tới) đến hết thị trấn đường vào thôn Văn Phú. - Đường Lý Công Bình (tức đường vào thôn Đa Bồ Đạo (thôn Đạo Truyền cũ)): Bám đường vào xã Đồn Xá (hộ ông Thuyên) đến hết thị trấn. - Đường Triều Hội đoạn từ giáp khu lô BA7 chạy theo đường vào xã An Mỹ (cũ) đến hết địa phận thị trấn (cũ). - Toàn bộ xóm ông Duyên - tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ): Từ hộ ông Đạo đến hộ ông Hùng cả 2 bên đường.	1.100
b	Vị trí 2	
	- Từ cạnh hộ ông Chinh đến Trạm biến thế tổ dân phố Bình Nam (Tiểu khu Bình Nam cũ) đường vào Tiểu khu Bình Nam (Tiểu khu Bình Nam cũ). - Từ phía Tây Nhà văn hoá tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Minh cũ) đến hộ bà Hiếu - tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Minh cũ). - Nam đường sắt từ cạnh hộ ông Độ (tổ dân phố Bình Thắng) (Tiểu khu Bình Thắng cũ) đến đường vào thôn Văn Phú. - Từ hộ ông Dũng bám kênh Đông qua Nhà văn hoá tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ) đến thôn An Thái. - Toàn bộ trong xóm Khu thương mại cũ thuộc tổ dân phố Bình Thắng.	900
c	Vị trí 3	
	- Toàn bộ trong xóm tổ dân phố Bình Nam (Tiểu khu Bình Nam cũ). - Toàn bộ trong xóm tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Minh cũ), toàn bộ phía Bắc khu dân cư Tổ dân phố Bình Long (Tiểu khu Bình Minh cũ).	700
	- Toàn bộ trong xóm ông Nhạ - tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ), toàn bộ phía Bắc UBND huyện thuộc tổ dân phố Bình Thuận (Tiểu khu Bình Thuận cũ). - Toàn bộ trong xóm Trại chăn nuôi cũ. - Toàn bộ trong xóm Công ty Xây dựng cũ. - Toàn bộ trong xóm ông Văn (Nam đường sắt lối rẽ Văn Phú, không bám đường)	700
B	Thị trấn Bình Mỹ (xã An Mỹ cũ)	
1	Đường Quốc lộ 21 (Đường Phủ Lý - Mỹ Lộc cũ)	
	Đoạn từ giáp xã Đồn Xá đến giáp xã Trung Lương	4.200
2	Đường Quốc lộ 37B (đường tỉnh lộ ĐT 497 cũ)	
	- Đoạn từ cầu An Thái giáp địa phận thị trấn Bình Mỹ (cũ) đến hộ ông Nguyễn Công Khang. - Đoạn từ giáp xã Đồn Xá đến ngã ba đường ra Ga. - Đoạn từ cầu phía Bắc hộ ông Nguyễn Văn Hoàn đến đường rẽ thôn An Thái	2.500
3	Khu vực 1	

	- Đoạn từ tiếp giáp với địa phận thị trấn Bình Mỹ (cũ), Mỹ Đôi qua UBND xã (cũ) đến hộ ông Lê Văn Tròn (PL5, thửa 29). - Đoạn từ miếu Đệ Nhất thôn An Thái qua Mỹ Đôi, qua Đình Hoà Trung đến hộ ông Đạt thôn An Tập (PL16, thửa 21) giáp địa phận thị trấn Bình Mỹ (cũ).	1.100
4	Khu vực 2	
	- Đường trục xã (cũ): Đoạn từ hộ ông Tròn (PL5, thửa 29) đến gốc Gạo đê sông Sát thôn Cao Cát. - Đường trục xã (cũ): Đoạn từ cầu Hoà Trung qua thôn Cao Cát (thôn Cát Tường cũ) đến đê sông Sát hộ ông Anh (PL12, thửa 21).	900
5	Khu vực 3	
	Các đường còn lại nằm trong khu dân cư của xã (cũ).	700
C	Thị trấn Bình Mỹ (xã Mỹ Thọ cũ)	
1	Đường Quốc lộ 37B (đường tỉnh lộ ĐT 497 cũ)	
	Đoạn giáp địa phận thị trấn Bình Mỹ (cũ) từ hộ ông Lập đến đường ra Chiêu Thọ hộ ông Kiều.	2.500
	Đoạn từ hộ ông Kiều đến cống Ngầm hết địa phận xã Mỹ Thọ (cũ)	1.600
2	Khu vực 1	
	- Đường trục xã: Đoạn từ cống Thọ Lương (thôn Lương Ý cũ) hộ ông Nhung (Tờ 7, thửa 3) đến cống ông Tôn thửa đất hộ ông Thường (Tờ 11, thửa 265). - Đường trục xã (cũ): Đoạn từ hộ ông Thắng (Tờ 11, thửa 22) theo hướng Tây đến hộ bà Dân (Tờ 13, thửa 2).	1.100
3	Khu vực 2	
	Gồm các trục đường xã (cũ) còn lại: - Đoạn từ hộ ông Hiên (Tờ 11, thửa 323) đến hộ ông Bội (Tờ 5, thửa 24) - Đoạn từ hộ ông Hiên (Tờ 16, thửa 95) đến hộ ông Nhung (Tờ 17, thửa 3) theo hướng Đông Tây và Nam Bắc. - Đoạn từ bờ giếng An Dương đến cống BH15 hộ ông Hùng (Tờ 18, thửa 52). - Đoạn từ mương BH15 đến Nhà văn hoá xóm La Cầu thôn Tân An (thôn La Cầu cũ).	900
4	Khu vực 3	
	- Đường từ miếu bà An Dương thôn Tân An (thôn An Dương cũ) đến hộ ông Tuấn Văn Phú (Tờ 10, thửa 352). - Đường từ hộ ông Đào (Tờ 1, thửa 1) theo hướng Đông sang Tây đến hộ ông Bội (Tờ 5, thửa 24). - Đường từ cống Thọ đến cống Địa hộ ông Dũng. - Đường từ hộ ông Lập (Tờ 13, thửa 22) đến hộ ông Hải (Tờ 13, thửa 32). - Các tuyến đường còn lại của các thôn: Thọ Lương, Tân An, Văn Phú (thôn Thượng Thọ, Lương Ý, La Cầu, An Dương, Văn Phú cũ)	700
D	Các tuyến đường phát sinh mới chưa có tên nêu trên được xác định theo độ rộng, mặt cắt như sau:	
1	Các tuyến đường có mặt cắt ngang từ 17m trở lên	2.800
2	Các tuyến đường có mặt cắt ngang từ 13m đến dưới 17m	2.100

3	Các tuyến đường có mặt cắt ngang từ 9m đến dưới 13m	1.400
4	Các tuyến đường có mặt cắt ngang dưới 9m	1.200

B. BỔ SUNG GIÁ ĐẤT

1. Thị trấn Quế huyện Kim Bảng

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí, đường, phố và ranh giới khu vực giá	Giá đất
3	Khu vực 3 (tổ 1 và còn lại của tổ 2)	
	Các ngõ của đường N10	1.500

5. Thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

Stt	Tên khu vực, vị trí, đường, phố và ranh giới khu vực giá	Giá đất
A	Thị trấn Bình Mỹ (đơn vị hành chính Thị trấn Bình Mỹ cũ)	
1	Khu vực 1	
a	Vị trí 1	
	Các hộ bám mặt đường QL.37B Khu đô thị Tây Bình Mỹ	10.000
b	Vị trí 2	
	Các hộ bám mặt đường 20m Khu đô thị Tây Bình Mỹ (từ hộ ông Quang – tổ dân phố Bình Thuận đến đường QL.37B)	5.300
c	Vị trí 3	
	Các vị trí còn lại của Khu đô thị Tây Bình Mỹ	3.800
2	Khu vực 2	
a	Vị trí 1	
	Các hộ bám mặt đường đường 27m Khu đô thị Tây Bình Mỹ (từ QL.21A đến đường QL.37B)	6.900